

Y, ngày 30 tháng 11 năm 2021

Số: 154/2021/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 273/2021/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 11 năm 2021. giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Thanh L, sinh năm 1988; nơi cư trú: tiểu khu 4, thị trấn CR, huyện B, tỉnh BC.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Văn P, sinh năm 1995; nơi cư trú: xóm Y, xã Đ, Huyện Y, Tỉnh N.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Chị Phạm Thị Thanh L và Anh Nguyễn Văn P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Phạm Thị Thanh L và Anh Nguyễn Văn P thuận tình ly hôn.

- Việc nuôi con chung:

Giao 02 con chung là Nguyễn Phúc K, sinh ngày 18 tháng 12 năm 2016 và Nguyễn Thảo M, sinh ngày 17 tháng 03 năm 2018 cho Chị Phạm Thị Thanh L tiếp tục, trực tiếp nuôi dưỡng đến khi thành niên.

Anh Nguyễn Văn P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng cho con: Chị Phạm Thị Thanh L chưa yêu cầu Anh Nguyễn Văn P thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng cho con nên chưa giải quyết.

- Án phí: áp dụng khoản 3, 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Chị Phạm Thị Thanh L tự nguyện chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0010922 ngày 15 tháng 11 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự Huyện Y, Tỉnh N. Chị Phạm Thị Thanh L được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Thi hành án:

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phan Xuân Thọ